

Bản án số: 12/2026/HS-ST
Ngày: 11-02 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lâm Ngọc Hà.
- Ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Võ Thanh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Cần Thơ tiến hành mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2025/TLST-HS ngày 11/12/2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2026/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 01 năm 2026 đối với:

- Bị cáo: Lý Văn B, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1999; Nơi sinh: xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là xã A, thành phố Cần Thơ); Nơi đăng ký thường trú: Ấp K, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp K, xã A, thành phố Cần Thơ); Số căn cước 094099004337; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T và bà Lý Thị Thu T1; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/5/2025 cho đến nay (Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Thị D, sinh ngày 05/11/1987 (Chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa (nay là Thôn A, xã V, tỉnh Thanh Hóa).

Bà Nguyễn Thị D1 ủy quyền cho bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước (nay là Khu phố T, phường C, tỉnh Đồng Nai).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Thanh N1, sinh năm 1989 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ.

2. Bà Lê Thị Kiều N2, sinh năm 1989 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ.

3. Ông Nguyễn Hoàng P, sinh 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã M, thành phố Cần Thơ.

4. Ông Nguyễn Văn H, 1970 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã M, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 28 tháng 01 năm 2025, Lý Văn B, sinh ngày 16/9/1999, điều khiển vô lăng composite có gắn động cơ máy xăng chở theo Nguyễn Thị D, sinh ngày 05/11/1987 và bé Nguyễn Ngọc T2 (con gái của Nguyễn Thị D) lưu thông trên tuyến Kênh 8 Bàu hướng đi từ nhà của B đến chợ M để mua đồ dùng cá nhân cho D, B điều khiển vô máy với tốc độ khoảng 40km/h, khi đến nơi giao nhau giữa Kênh H B và Kênh E thuộc ấp X, xã M, thành phố Cần Thơ, hai bờ sông có nhiều cây xanh làm hạn chế tầm nhìn, động cơ máy xăng của B không gắn thiết bị giảm âm thanh (pô máy) B không giảm tốc độ nên B không nhìn thấy và không nghe được tiếng máy của anh Trần Thanh N1 điều khiển vô lăng nhựa composite gắn động cơ máy xe chở theo Lê Thị Kiều N2 (vợ của N1) lưu thông trên tuyến Kênh 5 theo hướng từ xã A đi xã M. Khi ra đến ngã tư thì B nhìn thấy vô máy của N1 còn cách khoảng 02 mét, lúc này B cố tăng ga cho máy chạy nhanh lên với ý định vượt qua khỏi vô máy của N1 nhưng không vượt qua kịp dẫn đến va chạm vào mạn bên trái vô máy của N1.

- Tại Bản kết luận giám định tử thi số: 21/KLGĐTT-KTHS, ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh S, kết luận nguyên nhân tử vong đối với nạn nhân Nguyễn Thị D do ngạt nước/chấn thương sọ não.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 28/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện M, kết luận:

- + Vỏ lãi và máy xăng của Lý Văn B thiệt hại: 697.000 đồng.
- + Vỏ lãi của Trần Thanh N1 thiệt hại: 253.000 đồng.
- + Tổng giá trị tài sản được định giá là: 950.000 đồng.

- Tại bản kết luận giám định số: 1201/KL-KTHS ngày 27/3/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành giám định công suất 02 động cơ do Lý Văn B và Trần Thanh N1 điều khiển, kết luận: Không đủ điều kiện để xác định công suất của 02 động cơ gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 5449/KL-KTHS ngày 21/11/2025 của Phân viện khoa học hình sự Bộ C tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Đối với động cơ máy xăng (*Có đuôi tôm, màu cam, chưa rõ mã lực, số máy: KB188F*20101235124 do Bị cáo Lý Văn B điều khiển*): không giám định được công suất do động cơ bị hư hỏng bị kích thủy (*sau khi xảy ra tai nạn động cơ bị rơi xuống dòng sông*).

- Đối với động cơ máy xăng (*loại máy xe, có đuôi tôm, chưa rõ mã lực, số máy: 0236423111212-000MMM24 do Trần Hoàng N3 điều khiển*): có công suất là 20,7HP mã lực.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSKV6 ngày 09/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Cần Thơ đã truy tố bị cáo Lý Văn B, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 272 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số:16/CT-VKSKV6 ngày 09/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ, tuyên bố bị cáo Lý Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 272; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2021, năm 2025) xử phạt bị cáo Lý Văn B từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con của bị hại là bé Nguyễn Ngọc T2, sinh ngày 01/01/2022 với số tiền là 3.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 28/01/2025 cho đến ngày bé Nguyễn Ngọc T2 đủ 18 tuổi. Về xử lý tang vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét. Bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị N trình bày: Về trách nhiệm hình sự đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật; Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con của bị hại là cháu

Nguyễn Ngọc T2, sinh ngày 01/01/2022 với số tiền là 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Nguyễn Ngọc T2 đủ 18 tuổi. Đối với cháu Nguyễn Thanh T3 hiện nay chưa làm được giấy khai sinh nên không yêu cầu bị cáo cấp dưỡng.

Trong phần lời nói sau cùng bị cáo Lý Văn B trình bày ý kiến xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý cấp dưỡng theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân nhân dân vực 6- Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hoàng P vắng mặt. Xét thấy, những người này đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập nhưng vắng mặt không lý do. Tuy nhiên, việc vắng mặt của những người nói trên không gây trở ngại đến việc xét xử và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa. Cho nên, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Hoàng P.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Văn B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Xét lời thừa nhận tội của bị cáo Lý Văn B tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với với Bản kết luận giám định tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Cho nên, có cơ sở để xác định: Bị cáo Lý Văn B là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vào khoảng 08 giờ, ngày 28 tháng 01 năm 2025, Bị cáo Lý Văn B điều khiển vô lái composite có gắn động cơ máy xăng chở theo Nguyễn Thị D lưu thông trên tuyến Kênh H B theo hướng từ xã A đi xã M, khi đến nơi

giao nhau giữa Kênh H B và Kênh E thuộc ấp X, xã M, thành phố Cần Thơ do hai bên bờ sông có nhiều cây xanh làm hạn chế tầm nhìn và động cơ máy xăng của bị cáo B không gắn thiết bị giảm âm thanh (pô máy) tiếng máy nổ rất lớn, nên bị cáo B không thấy và không nghe được tiếng máy của ông Trần Thanh N1 đang điều khiển vỏ lãi nhựa composite gắn động cơ máy xe lưu thông trên tuyến Kênh 5 theo hướng từ xã M đi xã T (cũ). Bị cáo B phát hiện vỏ máy của ông N1 chỉ còn cách khoảng 02 mét, do bị cáo không nhường đường cho phương tiện lưu thông mạn bên phải của mình mà bị cáo cố gắng tăng ga cho máy chạy nhanh lên với ý định vượt qua khỏi vỏ máy của ông N1 nhưng không vượt qua kịp dẫn đến va chạm vào mạn bên trái vỏ máy của ông N1 làm bà Nguyễn Thị D tử vong do ngạt nước và chấn thương sọ não. Do đó, Cáo trạng số 16/CT-VKSKV6 ngày 09/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Cần Thơ, truy tố bị cáo Lý Văn B về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 272 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2021, năm 2025) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Lý Văn B là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và ý thức được rằng khi tham gia giao thông đường thủy thì phải chấp hành đúng quy định của Luật Giao thông đường thủy nội địa nhưng bị cáo đã không chấp hành, cụ thể: Bị cáo Lý Văn B điều khiển phương tiện giao thông đường thủy khi đến nơi giao nhau cắt hướng không giảm tốc độ và không nhường cho phương tiện lưu thông mạn bên phải của mình dẫn đến tai nạn làm bị hại làm Nguyễn Thị D tử vong do ngạt nước và chấn thương sọ não, hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 3, Điều 40 Luật giao thông đường thủy nội địa. Do đó, hành vi của bị cáo Lý Văn B có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 272 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2021, năm 2025).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Lý Văn B là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại một cách trái pháp luật. Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, việc xử lý bị cáo là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm cho toàn xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo: Bị cáo không có tiền tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc Khmer có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này theo quy định tại điểm 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm

2017, năm 2021, năm 2025) để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con của bị hại là Nguyễn Ngọc T2, sinh ngày 01/01/2022 với số tiền là 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi bé Nguyễn Ngọc T2 đủ 18 tuổi. Xét thấy, đối với bé Nguyễn Ngọc T2, sinh ngày 01/01/2022 có giấy khai sinh thể hiện là con của bị hại Nguyễn Thị D và tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý cấp dưỡng theo yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại, sự thỏa thuận này là tự nguyện và không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận nhận sự thỏa thuận này buộc bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bé Nguyễn Ngọc T2, sinh ngày 01/01/2022 với số tiền là 3.000.000 đồng/tháng thời gian cấp dưỡng từ ngày 28/01/2025 cho đến ngày bé Nguyễn Ngọc T2 đủ 18 tuổi.

Đối với bé Nguyễn Thanh T4 trong giai đoạn điều tra không thu thập được khai sinh và tại phiên tòa đại diện hợp pháp bị hại chưa cung cấp được giấy khai sinh của bé Nguyễn Thanh T3 nên chưa đủ căn cứ để xác định bé Nguyễn Thanh T3 là con của bị hại Nguyễn Thị D. Do đó, cần áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự tách việc yêu cầu cấp dưỡng đối với bé Nguyễn Thanh T3 thành vụ kiện dân sự khác, giành quyền khởi kiện cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị D khi có yêu cầu.

[8] Về xử lý vật chứng: Trong giai đoạn điều tra Cơ quan Điều tra Công an thành phố C có thu giữ: 01 (một) vỏ lãi nhựa composite in dòng chữ NGOAN CHÂN VỊT, màu xanh lục viền đỏ và động cơ máy xăng đuôi tôm của Lý Văn B; 01 (một) vỏ lãi nhựa composite nhãn hiệu PVC in dòng chữ TƯ ĐỜI NGÃ NĂM, màu trắng xanh viền đỏ và động cơ máy xe đuôi tôm của Trần Thanh N1. Sau đó, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu các vật chứng nói trên.

Việc Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý các vật chứng nói trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, đối với mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là có phần nghiêm khắc; bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2021, năm 2025). Nên Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là răn đe đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo Lý Văn B là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 272; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2021, năm 2025) đối với bị cáo Lý Văn B.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021, năm 2024, năm 2025); điểm a khoản 1 Điều 23; điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 591 và khoản 2 Điều 593 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 1 Điều 107 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

1. Xử phạt bị cáo Lý Văn B 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lý Văn B có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bé Nguyễn Ngọc T2, sinh ngày 01/01/2022 số tiền là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 28/01/2025 cho đến ngày bé Nguyễn Ngọc T2 đủ 18 tuổi.

Địa điểm cấp dưỡng: Tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – Cần Thơ.

3. Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Xử buộc bị cáo Lý Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về cấp dưỡng.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND TP Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 6- Cần Thơ;
- CQ CSĐT - CATP Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Phòng THADS KV 6- Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhiệm

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:...../2026/TB-TA

Cần Thơ, ngày 02 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ vào các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2026/HS-ST ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 6, thành phố Cần Thơ xét xử đối với các bị cáo Lý Văn B có lỗi do sơ sót, nên cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung:

1. Tại dòng thứ 10 từ dưới lên của trang 3 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:
.... tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường thủy”....
2. Tại dòng thứ 8, 21 từ dưới lên của trang 5 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:
.... tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường thủy”....
3. Tại dòng thứ 10 từ trên xuống của trang 7 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:
.... tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường thủy”....
4. Tại dòng thứ 8
từ dưới lên của trang 7 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:
...số tiền “3.000.000 đồng(ba triệu đồng) thời gian cấp dưỡng”...

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Tại dòng thứ 10 từ dưới lên của trang 3 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:
.... tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”....
2. Tại dòng thứ 8, 21 từ dưới lên của trang 5 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:
.... tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”....
3. Tại dòng thứ 10 từ trên xuống của trang 7 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:
.... tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”....
4. Tại dòng thứ 8 từ dưới lên của trang 7 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

...số tiền “3.000.000 đồng(ba triệu đồng)/tháng thời gian cấp dưỡng”...

Các phần khác của bản án giữ nguyên.

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND TP Cần Thơ;
- VKSND khu vực 6 - Cần Thơ;
- CQ CSĐT CA TP Cần Thơ;
- Bị cáo; Người đại diện HP bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Phòng THADS khu vực 6 - Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Nhiệm